

CÔNG TY CỔ PHẦN E&C HÒA HỢP PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN E&C HÒA HỢP PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: E&C HOA HOP PHAT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HHP., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109589055

3. Ngày thành lập: 09/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 3, Xã Song Phương, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098 928 3323

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11.	Bốc xếp hàng hóa	5224
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình điện	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 150 Luật Xây dựng năm 2014); - Tư vấn quản lý dự án xây dựng (Điều 152 Luật Xây dựng năm 2014); - Khảo sát xây dựng (Điều 153 Luật Xây dựng năm 2014); - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng năm 2014); - Giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng (Điều 155 Luật Xây dựng năm 2014); - Tư vấn lập, tư vấn thẩm tra, tư vấn thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán; tư vấn lập, tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu. (Hoạt động theo quy định tại Điểm b, khoản 2, điều 6 Luật Đấu thầu năm 2013; Điều 111 Nghị định 63/2014 hướng dẫn Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu)	7110
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
41.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4530
43.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
44.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4543
46.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
49.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
50.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
53.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
54.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm quán bar, quán karaoke, vũ trường,...)	5630

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO TIẾN TUẤN	Đội 4, thôn Đại Hà, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	40,000	141788267	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	40,000		
2	DƯƠNG THỊ CHINH	P903 ĐN1 tòa nhà 2A, 136 Hồ Tùng Mậu, tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	0371800000 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000		

3	NGUYỄN LAM HỒNG	Đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	0381840002 41
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO TIỀN TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 141788267

Ngày cấp: 24/09/2014

Nơi cấp: CA Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, thôn Đại Hà, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 4, thôn Đại Hà, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội